

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN T Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH L

Bản án số: 35/2020/HSST
Ngày: 26-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Minh Tấn.

Bà Nguyễn Thị Duyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Diễm Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Ông Trần Văn Tý – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2020. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2020/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2020/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Tem**, sinh năm: 1982. Tại: Đ.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: khóm Cồng Cộc, phường An Lạc, thị xã HN, tỉnh Đ; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Cày và bà Nguyễn Thị Gọn; bản thân có vợ tên Nguyễn Thị Cẩm Trúc; có 01 con sinh năm 2018; tiền án - tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Nguyễn Văn Thi (đã chết). Người đại diện theo pháp luật có:

+ Chị Nguyễn Thị Xuân Giàu, sinh năm: 1989 (là vợ bị hại, có mặt).

Cư trú: ấp Nguyễn Tấn, xã Nhơn Hòa Lập, huyện T, tỉnh L.

+ Ông Nguyễn Văn Sáu, sinh năm: 1960 (là cha bị hại, vắng mặt)

+ Bà Đồng Thị Phượng, sinh năm: 1962 (là mẹ bị hại, có mặt).

Cùng cư trú: ấp 7, xã Tam Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn dân sự: Trần Việt Quang, sinh năm: 1971 (có mặt).

Cư trú: ấp Phú Hòa, xã Phú Túc, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Văn Hùng, sinh năm: 1954 (có mặt).

Cư trú: khóm 1, phường An Thạnh, thị xã HN, tỉnh Đ.

+ Bà Nguyễn Thị Gọn, sinh năm: 1961 (có mặt)

Cư trú: khóm Công Cộc, phường An Lạc, thị xã HN, tỉnh Đ.

+ Ông Nguyễn Thành Tâm, sinh năm: 1972 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Nguyễn Tấn, xã Nhơn Hòa Lập, huyện T, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/9/2020, Nguyễn Văn Tem có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô tải biển số 71C-059.92 đi từ huyện HN, tỉnh Đ đến chợ Bình Điền, thành phố Hồ Chí Minh để giao thủy sản (cá basa). Đến khoảng 18 giờ 25 phút cùng ngày khi bị cáo điều khiển xe lưu thông đến Km 04+500m đường Tỉnh 837 thuộc ấp Gò Nôi, xã Nhơn Hòa, huyện T, tỉnh L, lúc này Tem điều khiển xe ô tô tải lưu thông lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi khoảng 0,5 mét thì va chạm với xe mô tô biển số 62H7-9558 do Nguyễn Văn Thi điều khiển đang lưu thông theo hướng ngược lại dẫn đến Thi và xe mô tô ngã xuống đường. Hậu quả làm Nguyễn Văn Thi tử vong.

Tại Bản Kết luận Giám định pháp y về tử thi số 907/2020/KLGD ngày 21/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Văn Thi là do đa chấn thương.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 19 giờ 00 phút ngày 09/9/2020 do Cơ quan CSĐT Công an huyện T lập thể hiện: Tai nạn giao thông xảy ra tại Km 04 + 500m đường tỉnh 837 thuộc ấp Gò Nôi, xã Nhơn Hòa, huyện T, tỉnh L; đoạn đường thẳng, mặt đường nhựa bằng phẳng, khô ráo, giữa trung tâm đường có vạch sơn màu vàng, đứt quãng liên tục, phân chia thành hai chiều đường xe chạy, mặt đường rộng 07m. Chọn mép đường bên phải làm mép đường chuẩn và chọn trụ cột điện số 58 nằm ngoài mép đường bên phải làm điểm mốc cố định để đo các vị trí, dấu vết, phương tiện. Tất cả theo hướng Thị trấn T đi về xã Hậu Thạnh Đông.

- Vùng rơi (nhót, dép và mũ bẻ) kích thước 0,9m x 0,8m ký hiệu số (01): tâm vùng rơi đo vào mép đường chuẩn là 2,6m và đo đến đầu vết cày (2) là 3,1m, tâm vùng rơi đo đến tâm bánh xe sau bên trái trục 3 xe ô tô tải biển số 71C-059.92 là 88,7m.

- Vết cày kích thước 0,5m x 0,2m x 0,01m ký hiệu số (2): Đầu vết cày đo vào mép đường chuẩn là 0,2m; cuối vết cày đo vào mép đường chuẩn là 0,2m và đo đến tâm bánh trước xe mô tô biển số 62H7-9558 là 5,9m.

- Xe mô tô biển số 62H7-9558 ký hiệu số (3): Ngã bên phải nằm ngoài mép đường chuẩn đầu xe hướng đi thị trấn T đầu xe hướng về xã Hậu Thạnh Đông, tâm bánh trước xe đo vào mép đường chuẩn là 0,9m, tâm bánh sau xe đo vào mép đường chuẩn là 1,2m và đo đến tâm vùng dịch màu đỏ (4) là 2,2m.

- Vùng dịch màu đỏ nằm ngoài mép đường chuẩn, kích thước 0,8m x 0,7m ký hiệu số (4): Tâm vùng dịch màu đỏ đo vào mép đường chuẩn là 0,2m và đo đến tâm bánh sau bên trái trục 3 xe ô tô tải biển số 71C-059.92 là 100,7m.

- Xe ô tô tải biển số 71C-059.92 ký hiệu số (5): Xe ô tô đậu tại hiện trường bên phần đường bên phải hướng đi thị trấn T đầu xe hướng về xã Hậu Thạnh Đông, tâm bánh trước bên trái xe đo vào lề chuẩn là 4,2m, tâm bánh sau trục 2 và trục 3 bên trái xe đo vào mép đường chuẩn 3,9m.

Từ vị trí số (1) đến vị trí số (4) và nhiều mảnh mủ bẻ của hai xe đều nằm bên phần đường bên phải hướng thị trấn T đi xã Hậu Thạnh Đông.

Tại Biên bản khám xe mô tô biển số 62H7-9558 thể hiện: Đầu xe bị bể hoàn toàn; phần tay cầm xe bên trái sắt bị gãy khỏi xe; chắn ba bị gãy; phuộc trước hai bên bị gãy; cần số bị cong về sau; gác chân trước bên trái bị cong về sau; gác chân sau bên trái bị gãy khỏi xe; bánh trước xe niền bị cong, căm bị gãy; yên xe bị rơi khỏi xe; tay cầm bên phải xe bị mài mòn; gác chân trước bên phải xe bị mài mòn; hệ thống điều khiển hư hỏng; hệ thống hãm hư hỏng; đèn, còi, gương hư hỏng.

Tại Biên bản khám xe ô tô tải biển số 71C-059.92 thể hiện: Mủ đèn tín hiệu trước bên trái bị bể; cửa trước bên trái xe có vết trầy xước dài 0,5m rộng 0,05m theo chiều hướng từ trước ra sau; mâm bánh trước bên trái xe sắt bị cong một đoạn dài 0,3m; hông xe bên trái có vết trầy xước dài 1,2m, rộng 0,02m theo chiều hướng từ trước ra sau; đầu vết xước đo xuống mặt đường là 1,2m; cuối vết xước đo xuống mặt đường là 1,4m; cản hông bên trái phần phía trước xe bị bể và gãy, kích thước 0,3m x 0,2m; tâm đo xuống mặt đường là 0,2m.

Tại cáo trạng số: 36/CT-VKSTT, ngày 10-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 65 Bộ luật hình sự BLHS xử phạt bị

cáo Nguyễn Văn Tem từ 01 năm đến 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 04 năm.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 điều 260 BLHS.

Đề nghị án dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Vật chứng vụ án: hoàn trả cho bị cáo: 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C tên Nguyễn Văn Tem.

Đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 591 Bộ luật dân sự. Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa ông Trần Văn Hùng đã bồi thường tiếp số tiền 50.000.000 đồng cho chị Nguyễn Thị Xuân Giàu theo như yêu cầu, nên không đề cập. Đồng thời chị Nguyễn Thị Xuân Giàu được quyền nhận số tiền bồi thường 50.000.000 đ, ông Nguyễn Văn Sáu và bà Đồng Thị Phượng được quyền nhận số tiền 30.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

Bị cáo không tranh luận. Người đại diện theo pháp luật bị hại có mặt, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt không tranh luận.

Trong lời nói sau cùng bị cáo xin xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nguyễn Văn Tem có giấy phép lái xe hạng C phù hợp với loại xe điều khiển là xe ô tô tải biển số 71C-059.92 theo quy định. Tại phiên tòa bị cáo khai là vào khoảng 18 giờ 25 phút ngày 09/9/2020, bị cáo điều khiển xe ô tô nêu trên lưu thông trên đường tỉnh lộ 837, theo hướng huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, huyện T, tỉnh L, với tốc độ khoảng 50km/h (bị cáo khai), khi đi đến Km 04 + 500m, lúc này bị cáo điều khiển xe ô tô tải chạy có lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi khoảng 0,5 m nên phần đầu và hông bên trái xe tải (phía bên lái xe) đã va chạm vào xe mô tô biển số 62H7 - 9558 do anh Nguyễn Văn Thi điều khiển theo chiều ngược lại, gây tai nạn. Hậu quả làm cho anh Thi tử vong do đa

chấn thương. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản ảnh hiện trường; Biên bản khám xe mô tô và xe ô tô và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 09 Luật giao thông đường bộ là không đi bên phải theo chiều đi của mình, không đi đúng phần đường, làm đường quy định, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo được thực hiện do lỗi vô ý, là nguy hiểm cho xã hội, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông không tuân thủ luật giao thông đường bộ đã gây ra tai nạn giao thông nghiêm trọng làm anh Thi tử vong. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng của người khác. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự an toàn giao thông, làm cho những người tham gia giao thông hoang mang, lo sợ. Do đó cần thiết xử lý bị cáo bằng một hình phạt thỏa đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung .

[4] Xét về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự: sau tai nạn bị cáo tác động mẹ ruột tên Nguyễn Thị Gọn bồi thường 30.000.000 đồng và tác động ông Trần Văn Hùng (là người quản lý xe ô tô) bồi thường 120.000.000 đồng cho đại diện bị hại (50.000.000 đồng bồi thường tại phiên tòa), nhằm khắc phục một phần hậu quả; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra xét về nhân thân đối với bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đại diện bị hại bà Phượng, chị Giàu tại phiên tòa cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo còn được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Bị cáo phạm tội có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt. Đối chiếu với các quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thì xét thấy không cần cách ly, cho hưởng án treo bị cáo cũng có thể tự cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: đối với tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Bị cáo có thể bị cấm hành nghề theo khoản 5 điều 260 BLHS, nhưng xét thấy hiện hoàn cảnh kinh tế bị cáo có khó khăn, nghề nghiệp lái xe là nguồn thu nhập chính của bị cáo, nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra đã hoàn trả 01 xe ô tô tải; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (bản sao y); 01 giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự cùng của xe ô tô biển số 71C-059.92 cho ông Trần Việt Quang là chủ sở hữu xe ô tô và 01 xe mô tô; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự cùng của xe mô tô biển số 62H7-9558 cho chị Nguyễn Thị Xuân Giàu (vợ bị hại) là chủ sở hữu. Xét thấy là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, nên không xem xét.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng C do sở giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp ngày 07/4/2017 tên Nguyễn Văn Tem. Do không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đã nhận định trên [7] nên hoàn trả cho bị cáo là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Trách nhiệm dân sự: sau tai nạn mẹ ruột bị cáo là bà Nguyễn Thị Gọn bồi thường 10.000.000 đồng và ông Trần Văn Hùng (là người quản lý xe ô tô) bồi thường 10.000.000 đồng cho đại diện bị hại (tại đám tang). Tại cơ quan điều tra bà Gọn đã nộp số tiền 20.000.000 đồng, ông Hùng đã nộp số tiền 60.000.000 đồng, tổng cộng là 80.000.000 đồng, số tiền này hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện T đang tạm giữ. Tại phiên tòa chị Giàu là vợ bị hại và bà Phụng mẹ bị hại cùng có yêu cầu phía gây tai nạn bồi thường tiếp 50.000.000 đồng, ông Sáu là cha bị hại tại phiên tòa vắng mặt, nhưng lời khai có trong hồ sơ (*bút lục số 124-125*) cũng thể hiện là yêu cầu phía gây tai nạn bồi thường tiếp 50.000.000 đồng (bồi thường tổng cộng trong vụ tai nạn là 150.000.000 đồng). Trước yêu cầu của phía gia đình bị hại, tại phiên tòa ông Hùng (người quản lý xe ô tô) đồng ý và đã giao 50.000.000 đồng tại phiên tòa cho chị Giàu xong. Nên phần trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong. Riêng đối với số tiền phía gây tai nạn đã bồi thường 80.000.000 đồng, hiện Chi cục thi hành án đang tạm giữ, tại phiên tòa bà Phụng và chị Giàu thỏa thuận là bà Phụng, ông Sáu nhận 30.000.000 đồng, chị Giàu nhận 50.000.000 đồng, xét thấy việc thỏa thuận này là tự nguyện không trái pháp luật, nên ghi nhận.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên.

QUYẾT - ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn Tem phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn Tem 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (26/11/2020).

Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường An Lạc, thị xã HN, tỉnh ĐGiám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Về vật chứng: hoàn trả cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 07/4/2022 do sở giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp ngày 07/4/2017 tên Nguyễn Văn Tem (đã hoàn trả xong).

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 591 Bộ luật dân sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Nguyễn Thị Xuân Giàu vợ bị hại có quyền đến Chi cục thi hành án dân sự huyện T để nhận số tiền số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Ông Nguyễn Văn Sáu, bà Đồng Thị Phụng là cha mẹ bị hại có quyền đến Chi cục thi hành án dân sự huyện T để nhận số tiền số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Hiện số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) do Chi cục thi hành án dân sự huyện T đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 26/QĐ-VKSTT, ngày 10/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

Về án phí: bị cáo Tem phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh L;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Sở tư pháp tỉnh L;
- Công an huyện T;
- VKS huyện T;
- THA huyện T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

NGUYỄN ĐỨC BẢO

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH L**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

T, ngày 26 tháng 11 năm 2020

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 45 phút ngày 26 tháng 11 năm 2020.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh L.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các Hội thẩm: Bà Nguyễn Thị Duyên.

Ông Hà Minh Tấn.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2020/TLHS-ST, ngày 10/11/2020 đối với bị cáo: Nguyễn Văn Tem.

Căn cứ vào Điều 259 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh:

Bị cáo Nguyễn Văn Tem phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Văn Tem 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (26/11/2020).

Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường An Lạc, thị xã HN, tỉnh ĐGiám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Về vật chứng: hoàn trả cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 07/4/2022 do sở giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp ngày 07/4/2017 tên Nguyễn Văn Tem (đã hoàn trả xong).

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 591 Bộ luật dân sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Nguyễn Thị Xuân Giàu vợ bị hại có quyền đến Chi cục thi hành án dân sự huyện T để nhận số tiền số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Ông Nguyễn Văn Sáu, bà Đồng Thị Phụng là cha mẹ bị hại có quyền đến Chi cục thi hành án dân sự huyện T để nhận số tiền số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Hiện số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) do Chi cục thi hành án dân sự huyện T đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 26/QĐ-VKSTT, ngày 10/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

Về án phí: bị cáo Tem phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 15 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

HÀ MINH TÂN

NGUYỄN THỊ DUYÊN

NGUYỄN ĐỨC BẢO

